

Số: 16/2018/NQ-HĐND

An Giang, ngày 19 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Quy định định mức các khoản đóng góp
và chế độ hỗ trợ miễn, giảm chi phí cai nghiện ma túy
bắt buộc tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh An Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA IX KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000 và Luật Sửa
đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy ngày 03 tháng 6 năm 2008;*

*Căn cứ Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2010 của Chính
phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng
đồng;*

*Căn cứ Thông tư số 117/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng
biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tổ chức cai nghiện ma túy bắt buộc
tại cộng đồng;*

*Xét Tờ trình số 322/TTr-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân
dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định định mức các khoản đóng góp và
chế độ hỗ trợ miễn, giảm chi phí cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng trên địa
bàn tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội; ý kiến thảo luận
của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định định mức các khoản đóng góp và chế độ hỗ trợ miễn, giảm chi phí cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh An Giang, như sau:

1. Định mức các khoản đóng góp:

Người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định trên địa bàn tỉnh An Giang bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng theo Luật Phòng, chống ma túy hoặc gia đình của người nghiện ma túy có trách nhiệm đóng góp các khoản chi phí trong thời gian cai nghiện (trừ trường hợp được miễn, giảm và hỗ trợ theo quy định), gồm:

a) Chi phí khám sức khỏe: 150.000 đồng/người/lần chấp hành quyết định.

b) Xét nghiệm phát hiện chất ma túy và các xét nghiệm khác để chuẩn bị điều trị cắt cơn: 200.000 đồng/người/lần chấp hành quyết định.

c) Tiền thuốc trong hỗ trợ điều trị cắt con nghiện ma túy: 400.000 đồng/người/lần chấp hành quyết định.

d) Tiền ăn trong thời gian cắt con nghiện tập trung tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh: 40.000 đồng/người/ngày, thời gian cắt con nghiện đến khi có kết quả xét nghiệm âm tính với chất ma túy.

đ) Chi phí cho các hoạt động giáo dục, phục hồi hành vi nhân cách, dạy nghề, tạo việc làm cho người sau cai nghiện ma túy theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh nếu đối tượng có nhu cầu.

2. Chế độ miễn, giảm:

Người cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng thuộc hộ nghèo, gia đình chính sách theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, người chưa thành niên, người thuộc diện bảo trợ xã hội, người khuyết tật tại địa phương, được xem xét miễn chi phí trong thời gian cai nghiện tập trung tại cộng đồng, gồm:

a) Chi phí khám sức khỏe: 150.000 đồng/người/lần chấp hành quyết định.

b) Xét nghiệm phát hiện chất ma túy và các xét nghiệm khác để chuẩn bị điều trị cắt con: 200.000 đồng/người/lần chấp hành quyết định.

c) Kinh phí thực hiện:

- Đối với trường hợp cắt con cai nghiện tập trung tại cộng đồng: Sử dụng trong dự toán chi đảm bảo xã hội của ngân sách xã, phường, thị trấn.

- Đối với trường hợp cắt con cai nghiện tập trung tại cơ sở: Sử dụng trong dự toán ngân sách hàng năm của cơ sở.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa IX kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 30 tháng 7 năm 2018. /: *ape*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- Thường trực: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực: HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan Thường trú TTXVN tại AG, Báo Nhân dân tại AG;
- Truyền hình Quốc hội tại tỉnh Kiên Giang;
- Báo AG, Đài PT-TH AG, Website tỉnh An Giang;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Tổng hợp-P.



Võ Anh Kiệt